
Bản án số: 36/2020/HS-ST.

Ngày: 15 - 6 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ SƠN TÂY, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Phạm Thị Tú.**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông P Văn Quang.**

Bà Nguyễn Thị Thi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Hữu Bình - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn tây, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2020/TLST - HS ngày 22 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2020/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Hà Thị L, sinh năm 1985 tại tỉnh P; Nơi cư trú: Xóm Nh, xã L, huyện T, tỉnh Ph; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: Lớp 4/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn Hoan (đã chết) và bà Phạm Thị Xây; Có chồng và hai con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 09/3/2020 đến ngày 12/3/2020 được tại ngoại; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Minh Thu – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Vũ Thị Ph, sinh năm 1991; Trú tại: Thôn Bó Loong, xã Hùng An, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Quốc Th, sinh năm 1979; Trú tại: Thôn Đồng Đồi, xã Thanh Mỹ, thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội; vắng mặt

+ Anh Trần Quốc B, sinh năm 1987; Trú tại: số 16/1 đường Trần Hưng Đạo, phường Ngô Quyền, thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/3/2020 Hà Thị L đang ở nhà thì nhận được điện thoại của một người nam giới tên Bảo gọi đến hỏi mua dâm với L nhưng L không đồng ý nên Bảo đặt vấn đề với L giới thiệu gái bán dâm cho Bảo, hai bên thỏa thuận tiền công môi giới là 1.000.000đ được L đồng ý. Sau khi thỏa thuận L gặp Vũ Thị Phương là quan hệ bạn bè sang địa bàn thị xã Sơn tây bán dâm cho khách, giá 1.000.000đ/lượt, Phương đồng ý. Sau đó L gọi điện cho Bảo nói đã bố trí được gái và hẹn thời gian, địa điểm.

Khoảng 12 giờ ngày 09/3/2020 Vũ Thị Phương điều khiển xe moto BKS 19H1-136.35 mượn của cô ruột đến đón L rồi cùng xuống khu vực ngã tư Viện 105, tại đây L gặp Trần Quốc Bảo đang ngồi uống nước tại quán vỉa hè cùng bạn là Nguyễn Quốc Thắng. Bảo hỏi L : bạn gái em bố trí cho anh đâu, L chỉ về phía Phương. Lúc này Bảo lấy ra 1.000.000đ nói trả công cho L, Nguyễn Quốc Thắng thấy việc trao đổi mua bán dâm nên đã đặt vấn đề muốn mua dâm với L, hai bên thỏa thuận giá mua bán dâm là 1.000.000đ/lượt. Thỏa thuận xong Thắng và Bảo đi tắc xi; L và Phương đi xe moto cùng vào nhà nghỉ Hồng Ngân tại tổ 2 phường Trung Sơn Trầm, thị xã Sơn Tây. Bảo - Phương vào phòng 402, trước khi quan hệ Bảo trả cho Phương 1.000.000đ tiền mua dâm, bao cao su do Phương lấy tại phòng nhà nghỉ; L - Thắng vào phòng 401, trước khi quan hệ Thắng trả cho L 1.000.000đ tiền mua dâm, bao cao su do L chuẩn bị. Khi Bảo - Phương; L - Thắng đang mua bán dâm thì bị Công an thị xã Sơn tây phát hiện bắt quả tang, tang vật thu giữ :

Thu tại phòng 401 : 01 bao cao su đã sử dụng; 01 vỏ bao cao su đã bị xé; 01 bao cao su còn nguyên vẹn; 01 túi xách giả da thu của Hà Thị L, bên trong có 01 điện thoại di động nhãn hiệu samsung Garaxy; số tiền 2.168.000đ, trong đó có 1.000.000đ tiền công môi giới cho B và 1.000.000đ tiền bán dâm cho Thắng.

Thu tại phòng 402 : 01 bao cao su đã sử dụng; 01 vỏ bao cao su đã bị xé; 01 bao cao su còn nguyên vẹn; thu trên đầu giường số tiền 1.000.000đ là tiền bán dâm cho Bảo. Thu của Phương 01 điện thoại di động nhãn hiệu oppo, 01 ví giả da bên trong có 805.000đ, 01 xe máy nhãn hiệu Honda BKS 19H1-136.35. Thu của Trần Quốc Bảo 01 điện thoại di động nhãn hiệu samsung Garaxy.

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Hà Thị L đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 45/CT-VKS ngày 19/5/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Hà Thị L về tội: “Môi giới mại dâm” theo khoản 1 Điều 328 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo L phạm tội Môi giới mại dâm. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 328, điểm s, điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt Hà Thị L từ 9 đến 12 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án. Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày từ ngày 09/3/2020 đến ngày 12/3/2020.

Về vật chứng và tài sản liên quan đến vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy: hai bao cao su đã qua sử dụng, hai vỏ bao cao su đã bị xé và hai bao cao su còn nguyên chưa sử dụng

Hai điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J2 Prime màu vàng đồng, bên trong có hai sim, là điện thoại của bị cáo L và của Trần Quốc B sử dụng để giao dịch môi giới mại dâm; Một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37F màu hồng, bên trong có hai sim là điện thoại Vũ Thị P sử dụng liên lạc với L về việc đi bán dâm, nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 3.000.000 đồng và trả lại cho bị cáo L 168.000 đồng; Bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Hà Thị L phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Hà Thị L trình bày ý kiến bào chữa và đề nghị hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh, điều kiện của gia đình bị cáo, vì bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cho bị cáo mức hình phạt nhẹ nhất để bị cáo cải tạo, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 09/3/2020 Hà Thị L đã có hành vi giao dịch, làm trung gian dẫn dắt để cho Vũ Thị P thực hiện việc bán dâm và cho Trần Quốc B thực hiện việc mua dâm tại nhà nghỉ Hồng Ngân thuộc Tổ dân phố 2, phường Trung Sơn Trầm, thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội để thu lời bất chính số tiền 1.000.000đồng. Nên đã đủ yếu tố cấu thành Tội môi giới mại dâm theo khoản 1 Điều 328 của Bộ luật hình sự.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Hà Thị L về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi tệ nạn mại dâm đang được Nhà nước nghiêm cấm và hệ lụy của tệ nạn này là nguyên nhân gây lây L những căn bệnh truyền nhiễm như HIV, AIDS. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, bắt bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm răn đe, giáo dục với bị cáo và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo để quyết định hình phạt phù hợp với quy định của pháp luật.

Đây là vụ án môi giới mại dâm có tính chất đơn giản, bị cáo phạm tội với mục đích chỉ để kiếm tiền nuôi sống bản thân.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người dân tộc Mường, gia đình thuộc diện cận nghèo; Nhân thân tốt. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo khoản 4 Điều 328 của Bộ luật hình sự.

[4]. Đối với anh Trần Quốc B, anh Nguyễn Quốc Thắng và chị Vũ Thị P là những người đã có hành vi mua bán dâm, Công an thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

Đối với chị Đặng Thúy Ngân là chủ kinh doanh nhà nghỉ, quá trình điều tra thấy, trước khi cho khách thuê phòng nghỉ chị Ngân hoàn toàn không biết việc thuê phòng nghỉ để mua bán dâm. Mặt khác, việc chị Ngân kinh doanh nhà nghỉ đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp đầy đủ giấy tờ. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý gì, là phù hợp với pháp luật.

[5]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với hai bao cao su đã qua sử dụng, hai vỏ bao cao su đã bị xé và hai bao cao su còn nguyên chưa sử dụng không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy; Hai điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J2 Prime màu vàng đồng, bên trong có hai sim, là điện thoại của bị cáo L và của Trần Quốc B có sử dụng để giao dịch môi giới mại dâm nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; Một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37F màu hồng, bên trong có hai sim là điện thoại Vũ Thị P sử dụng liên lạc với L về việc đi bán dâm nên cũng cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 3.168.000đồng (Ba triệu một trăm sáu mươi tám nghìn đồng); Trong đó có 1.000.000 đồng là tiền bị cáo L môi giới mại dâm mà có, 1.000.000 đồng bị cáo bán dâm cho Thắng mà có; 1.000.000 đồng P bán

dâm cho B mà có, tổng cộng là 3.000.000 đồng tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; còn 168.000 đồng là tiền cá nhân bị cáo L nên trả lại cho bị cáo.

Đối với một túi xách giả da thu giữ của Hà Thị L, một ví giả da và 805.000 đồng thu giữ của Vũ Thị P và một xe mô tô Honda Vision là xe của chị Vũ Thị Hằng đều không liên quan đến vụ án nên cơ quan điều tra công an thị xã Sơn Tây đã trao trả cho L, P và chị Hằng là đúng pháp luật.

[6]. Về tố tụng: Các quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thị xã Sơn Tây, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Sơn Tây, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật,

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 328; Điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Hà Thị L **06 (Sáu)** tháng tù về Tội môi giới mại dâm. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 09/3/2020 đến ngày 12/3/2020.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu huỷ hai bao cao su đã qua sử dụng, hai vỏ bao cao su đã bị xé và hai bao cao su còn nguyên chưa sử dụng;

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Một điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J2 Prime màu vàng đồng, bên trong có hai sim; Một điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy J2 Prime màu vàng đồng, bên trong có hai sim; Một điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A37F màu hồng, bên trong có hai sim; Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền: 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng); trả lại cho bị cáo L 168.000 đồng (Một trăm sáu mươi tám nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/5/2020 và theo Giấy ủy nhiệm chỉ lập ngày 21/5/2020 giữa Công an thị xã Sơn Tây và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sơn Tây, Thành phố Hà Nội).

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Hà Thị L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- CA, CCTHADS, VKSND thị xã Sơn Tây;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- UBND xã Long Cốc;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Tú

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA